

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2024

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2024”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ trưởng Bùi Hoàng Phương;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ (để đưa tin);
- Lưu: VT, PC, PTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Hoàng Phương

KẾ HOẠCH

Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày / 12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).

- Thực hiện rà soát, hệ thống hóa kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi của hệ thống pháp luật; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, áp dụng thi hành pháp luật.

- Thực hiện công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật; cập nhật kịp thời thông tin của văn bản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Về nội dung thực hiện rà soát VBQPPL thường xuyên:

- Rà soát và ban hành Danh mục VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông tính đến ngày 31/12/2023.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về VBQPPL thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông tính đến ngày 31/12/2024.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thường xuyên về công tác rà soát VBQPPL cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các Sở Thông tin và Truyền thông.

a) Các cơ quan thuộc Bộ:

- Tiến hành rà soát VBQPPL thuộc lĩnh vực được giao còn hiệu lực (một phần hoặc toàn bộ) để phục vụ công tác quản lý nhà nước và xây dựng pháp luật của ngành; tổng hợp danh mục VBQPPL thuộc lĩnh vực được giao hết hiệu lực (một phần hoặc toàn bộ) tính đến ngày 31/12/2023 do bị thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi các VBQPPL..

- Kiến nghị danh mục văn bản cần xây dựng mới, thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các VBQPPL để hoàn thiện hệ thống pháp luật.

b) Vụ Pháp chế:

- Tiếp tục công tác rà soát các VBQPPL do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).

- Thực hiện việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần hoặc toàn bộ thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông tính đến hết ngày 31/12/2023. Thời gian thực hiện: Tháng 01/2024.

- Tổng hợp VBQPPL thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông tính đến ngày 31/12/2024.

- Chủ trì, tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác rà soát VBQPPL cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện công tác rà soát VBQPPL theo lĩnh vực chuyên ngành có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng báo cáo rà soát theo định kỳ hoặc đột xuất.

- Cập nhật và thông tin về các VBQPPL trên Chuyên mục “Chính sách pháp luật thông tin và truyền thông” trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Phối hợp rà soát theo chuyên đề theo yêu cầu của các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

2. Thực hiện rà soát những vướng mắc, bất cập của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Nội dung công việc: Các đơn vị thuộc Bộ được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản QPPL chủ trì thực hiện rà soát các Thông tư do đơn vị mình chủ trì xây dựng nhằm phát hiện các vướng mắc, bất cập và đề xuất phương án xử lý.

- Đơn vị chủ trì: các đơn vị thuộc Bộ

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế

- Thời hạn thực hiện: trong năm 2024.

3. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông trong kỳ 2019-2023

a) Nội dung công việc: Trên cơ sở các kết quả hệ thống hóa, Vụ Pháp chế nghiên cứu, tổng hợp và xây dựng dự thảo Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông trong kỳ 2019-2023 trình Lãnh đạo Bộ ban hành.

b) Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan

d) Tiến độ thực hiện: *Trước ngày 01/02/2024*

đ) Sản phẩm: Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông trong kỳ 2019-2023.

4. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông trong kỳ 2019-2023

a) Nội dung công việc: Xây dựng Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 thuộc trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan

d) Tiến độ thực hiện: *Trước ngày 20/02/2024*

đ) Sản phẩm: Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 thuộc trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Xuất bản Tập hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, doanh nghiệp thuộc ngành thông tin và truyền thông

a) Nội dung công việc: Xuất bản Tập hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 dưới hai hình thức xuất bản phẩm và xuất bản phẩm điện tử phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật cho các cơ quan, đơn vị thuộc

Bộ, các Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, doanh nghiệp thuộc ngành thông tin và truyền thông

b) Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế

c) Đơn vị phối hợp: Nhà Xuất bản Thông tin và Truyền thông

d) Tiến độ thực hiện: trong năm 2024

đ) Sản phẩm: Xuất bản phẩm Tập hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 và Xuất bản phẩm điện tử Tập hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện kế hoạch: Năm 2024.

2. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí triển khai thực hiện được bảo đảm bằng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Việc sử dụng kinh phí triển khai Kế hoạch phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về chế độ chi tiêu tài chính và các quy định hiện hành.

Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ chủ trì xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kinh phí đảm bảo triển khai đúng tiến độ.